TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do -Hạnh phúc.

Bản án số: **53**/2019/HS-ST
Ngày: 08/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trọng Di

2. Bà Thái Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiêm Uyên, Thư ký Tòa án huyện Tuy Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Hứa Hải Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khaivụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/HSST, ngày 20/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Tấn H, (tên gọi khác: N); sinh năm 1988

Nơi sinh: tỉnh Bình Thuận, Giới tính: nam.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn HT, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm biển;

Cha Lê Văn A, sinh năm 1957; mẹ Trương Thị B, sinh năm 1960;

Anh, chị, em ruột: có 08 người, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1998.

Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 18.4.2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong.Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Huỳnh Xuân D, sinh năm 1985

Địa chỉ: thôn HT, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 18.4.2019 qua tin báo của quần chúng nhân dân Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Công an thị trấn Liên Hương tuần tra tại Công viên A2 thuộc khu phố E, thị trấn LH, huyện T. Phát hiện Lê Tấn H sinh năm 1988 đang nằm cạnh ghế đá tại Công viên A2 có biểu hiện nghi vấn. Tổ tuần tra kiểm tra xung quanh phát hiện 01 ống kim tiêm loại 1ml/cc đã qua sử dụng, trên ghế đá nơi H ngồi có 01 bịch nylon màu đen bên trong có 01 ống kim tiêm loại 1ml/cc chưa qua sử dụng. Thu giữ tên người H trong túi quần trước bên trái có 01 ví da màu nâu, bên trong có 01 gói nylon màu trắng kích thước 01cm x 03cm có chứa tinh thể màu trắng, H khai nhận là ma túy đá, 04 gói giấy bạc màu trắng kích thước 01cm x 01cm bên trong có chứa viên nén màu trắng, H khai nhận viên nén là Heroin, số tiền 655.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đen, 01 xe mô tô biển số kiểm soát 72K4-8596 nhãn hiệu KITAFU, màu sơn xanh.

Lê Tấn H khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/4/2019 H chạy xe mô tô đi từ xã C vào thị trấn P, huyện T để mua ma túy sử dụng. H đến khu vực bờ kè xóm F, thị trấn P gặp 01 người đàn ông tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch). H mua 400.000 đồng Heroin và 200.000 đồng ma túy đá. H đưa số tiền 600.000 đồng cho Đ sau đó Đ đưa cho H 04 gói giấy trắng kích thước 01cm x 01cm bên trong có chứa viên nén màu trắng là Heroin và 01 gói nylon hàn kín kích thước 01cm x 3cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá. H cất giấu số ma túy trong ví da rồi về lại xã C.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/4/2019 H điều khiển xe máy biển số kiểm soát 72K4-8596, nhãn hiệu KITAFU của Huỳnh Xuân D đi từ xã C đến thị trấn LH để tìm 01 người bạn của H tên S (không rõ lai lịch) nhưng không gặp. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày H chạy xe máy đến Công viên A2 thuộc khu phố E, thị trấn LH. H dừng xe chỗ ghế đá lấy một ít Heroin bỏ vào trong ống xi lanh pha với nước cất sau đó H tiêm vào cơ thể của H. Đến khoảng 18 giờ 50 phút ngày 18/4/2019 sau khi H sử dụng ma túy xong thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật chứng.

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số 374/KLGD ngày 24/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

-Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0.1862 gam, là Heroin.

-Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,0453 gam, là Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định:

-Các gói giấy màu trắng như mô tả tại Mục I.1 và 0,1023 gam Mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 374/1.

Gói nylon như mô tả tại mục I.2 được niêm phong trong phong bì số 374/2.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 58/CT/VKSTP-HS ngày 20/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Tấn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Tấn H mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Tấn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 58/CT-VKSTP-HS ngày 20/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 18.4.2019 Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Công an thị trấn Liên Hương phát hiện Hải có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra gần bên H có 01 ống kim tiêm loại 1ml/cc đã qua sử dụng, trên ghế đá nơi H ngồi có 01 bịch nylon màu đen bên trong có 01 ống kim tiêm loại 1ml/cc chưa qua sử dụng, thu giữ tên người H trong túi quần trước bên trái có 01 ví da màu nâu, bên trong có 01 gói nylon màu trắng kích thước 01cm x 03cm có chứa tinh thể màu trắng, H khai nhận là ma túy đá, 04 gói giấy bạc màu trắng kích thước 01cm x 01cm bên trong có chứa viên nén màu trắng, H khai nhận viên nén là Heroin, số tiền mặt 655.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đen, 01 xe mô tô biển số kiểm soát 72K4-8596,nhãn hiệu KITAFU, màu xanh, Hải sử dụng ma túy đá xong thì bị bắt giữ.

Vì vậy, Cáo trạng số 58/CT-VKSTP-HS ngày 20/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Lê Tấn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Lê Tấn H là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được pháp luật nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng do là con nghiện, khi đến cơn bị cáo có nhu cầu sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện. Bị cáo biết được ở TT.P có người bán ma túy nên ngày 18.4.2019 H đi gặp 01 người đàn ông tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch), H đưa số tiền 600.000 đồng cho Đ, Hải mua 400.000 đồng Heroin và 200.000 đồng ma túy đá, Đ bán cho H 04 gói giấy trắng kích thước 01cm x 01cm bên trong có chứa viên nén màu trắng là Heroin và 01 gói nylon hàn kín kích thước 01cm x 3cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của nhà nước, đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi tàng trữ 0.1862 gam Heroin và 0,0453 gam Methamphetamine của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi

xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tang vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đen thu giữ của Hải lúc bắt quả tang, qua điều tra đã chứng minh bị cáo chỉ sử dụng liên lạc hàng ngày, nên giao trả cho bị cáo.

Đối với 01 ví da màu nâu và số tiền mặt 655.000 đồng thu giữ của Hải lúc bắt quả tang (theo biên lai thu tiền số 0002318 ngày 10/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong) là tiền của cá nhân nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 04 gói giấy bạc màu trắng kích thước 01cm x 01cm bên trong có chứa 0,1023 gam Mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 374/1 và 01 gói nylon màu trắng, kích thước 01cm x 03cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì số 374/2 ngày 24/4/2019 là vật cấm lưu hành, 02 ống kim tiêm loại 1ml/cc không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Riêng xe mô tô biển số kiểm soát 72K4-8596, nhãn hiệu KITAFU, màu sơn xanh đứng tên Trần Quốc M. M đã bán lại cho Huỳnh Xuân D, D không biết H sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho chủ sở hữu Huỳnh Xuân D.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lê Tấn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Lê Tấn Hải mức án **15 (Mười lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18.4.2019.

[2] Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

04 gói giấy bạc màu trắng kích thước 01cm x 01cm bên trong có chứa 0,1023 gam Mẫu M1 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 374/1 và 01 gói nylon màu trắng, kích thước 01cm x 03cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì số 374/2 vật cấm lưu hành và 02 ống kim tiêm loại 1ml/cc không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đen thu giữ (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/6/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuy Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong),01 ví da màu nâu và số tiền mặt 655.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 0002318 ngày 10/6/2019) của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong) đã gửi vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong và xe mô tô biển số kiểm soát 72K4-859, nhãn hiệu KITAFU, màu sơn xanh đứng tên Trần Quốc M, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho chủ sở hữu Huỳnh Xuân D (Biên bản về việc giao trả đồ vật, tài liệu ngày 11/6/2019 giữa cơ quan điều tra - Huỳnh Xuân Danh).

[3] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Ngọc